

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Điều lệ trường mầm non ban hành;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành khung thời gian năm học 2025-2026;

Căn cứ hướng dẫn số 758/SGDĐT-GDMN ngày 10/09/2025 của phòng GDMN- Sở Giáo dục Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Kết quả nổi bật

Trường Mầm non Trường Yên được thành lập từ năm 1997 theo Quyết định số 76/QĐ-TCCB ngày 29 tháng 10 năm 1997 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình. Tháng 6/2020 trường được UBND tỉnh Ninh Bình công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và được Sở giáo dục và Đào tạo Ninh Bình công nhận trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 vào tháng 6/2020. Năm học 2024 - 2025 trường Mầm non Trường Yên có 20 nhóm lớp thực hiện chức năng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu trong độ tuổi từ 18 - 72 tháng tuổi theo chương trình của BGD ban hành tại 3 điểm trường Trung Tâm, Trường An, Chi Phong.

Năm học 2024-2025 nhà trường đã hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đã xây dựng cụ thể như sau:

1.1. Về công tác phát triển số lượng.

Năm học 2024 - 2025 trường Mầm non trường Yên có 20 nhóm, lớp. Trong đó có 6 nhóm trẻ và 14 lớp mẫu giáo, có 502 trẻ. (Trong đó: Nhà trẻ: 6 nhóm với

90 cháu ra lớp; Mẫu giáo: 14 lớp với 412 cháu ra lớp, 3 tuổi có 5 lớp: 149 cháu, 4 tuổi có 4 lớp: 116 cháu, 5 tuổi có 5 lớp: cháu ra lớp 147 cháu.

1.2 Về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

a) Đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng trẻ

Đã thực hiện tốt công tác tổ chức nuôi bán trú tại trường cho trẻ với mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày Chế độ ăn: 2 bữa chính, 1 bữa phụ(gồm 135ml sữa bột, 1 hộp sữa chua Vinamik hoặc sữa chua uống Yakult); Nhà trường thực hiện nuôi dưỡng cho 483/502 cháu đạt 96.2%, chất lượng bữa ăn cho trẻ bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng, thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực đơn được xây dựng theo tuần, theo mùa; các món ăn của thực đơn không lặp lại, thực hiện thực đơn tuần 1 và tuần 3; tuần 2 và tuần 4; đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng, đảm bảo cân đối khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi theo quy định của. Phối hợp món ăn hợp lý, đảm bảo yêu cầu tối thiểu: Bữa chính có 5-7 loại thực phẩm, bao gồm: cơm, món mặn, món canh, hoa quả theo mùa.

Chế biến thực phẩm và chia ăn: Chế biến đúng thực đơn, đủ định lượng suất ăn hàng ngày của trẻ; có bảng chia ăn, không sử dụng thực phẩm đông lạnh để chế biến thức ăn cho trẻ. Quy trình chế biến món ăn được kiểm soát chặt chẽ được kiểm thực theo 3 bước đảm bảo VSATTP, thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc việc tính khẩu phần ăn hàng ngày, có sự điều chỉnh hợp lý để đảm bảo cân đối giữa các chất và thực hiện công khai hàng ngày trên bảng tin trường. Bên cạnh đó, nhà trường cũng chú trọng việc giáo dục trẻ thói quen ăn uống lành mạnh và kỹ năng tự phục vụ, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để theo dõi tình trạng sức khỏe và sự phát triển của trẻ kết quả cụ thể:

Nhà trẻ:

- Cân nặng;
 - Trẻ phát triển bình thường: 86/90 trẻ đạt 95.5%
 - Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 4 trẻ đạt 4.5%
- Chiều cao:
 - Trẻ phát triển bình thường: 86/90 trẻ đạt 95.5%
 - Trẻ SD thể thấp còi : 4 trẻ đạt 4.5 %
- * Mẫu giáo:
 - Cân nặng
 - Trẻ phát triển bình thường: 400/412 trẻ đạt 97%

- Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân : 12/412 trẻ đạt 3 %
- Chiều cao:
 - + Trẻ PT bình thường: 427/412 trẻ đạt 97%
 - + Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 12/412 trẻ đạt 3%

b. Công tác chăm sóc đảm bảo an toàn cho trẻ

Trong năm học 2024-2025 nhà trường đã đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ về thể chất, tinh thần trong thời gian trẻ ở tại trường. Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ trong tất cả các hoạt động ở nhóm lớp công lập và tư thực. Thực hiện nghiêm và kiểm soát tốt việc đón, trả trẻ đảm bảo an toàn;

Trong năm học nhà trường đã thực hiện tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ: CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ không đảm bảo an toàn cho trẻ (giá, kệ, tủ đựng đồ dùng, thiết bị vệ sinh, đường điện, mua thêm bình phòng cháy chữa cháy, lan can hành lang, cầu thang, nắp bể nước, hố ga, cây xanh, tường bao...).

Thực hiện tốt các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; chú trọng việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, khuyến khích sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại nhà trường.

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế xã trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định.

Đội ngũ CBQL, GV, NV được bồi dưỡng nâng cao kiến thức trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người (quyền trẻ em) phòng, chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành xâm hại trẻ em vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

c. Chất lượng giáo dục.

Nhà trường đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề năm học đối với GDMN "Xây dựng trường MN hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm" phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường, chủ động, linh hoạt,

sáng tạo, gắn kết các tiêu chí của chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” gắn với “Xây dựng bếp ăn an toàn, hiện đại”. Chỉ đạo giáo viên chủ động hơn trong việc lập kế hoạch giáo dục, lựa chọn hình thức tổ chức, phương pháp tổ chức thích hợp, phát huy khả năng chủ động tham gia hoạt động của trẻ. Cơ sở vật chất được sửa chữa, bổ xung, làm mới, được bảo quản tu sửa thường xuyên để thực hiện hiệu quả chuyên đề. Tổ chức được các buổi chuyên đề, nội dung đảm bảo, hình thức tổ chức phong phú. Tạo được điều kiện cho đội ngũ nắm bắt được các phương pháp dạy học mới theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, bố trí không gian lớp học, phát huy tinh thần tập thể làm việc nhóm ở giáo viên, trẻ, nâng cao kỹ năng kiến thức về xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

+ Đã phối hợp với các tổ chức đoàn thể, gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Tăng cường công tác truyền thông tuyên truyền về nội dung và kết quả thực hiện Chuyên đề; khuyến khích các nhóm lớp đăng tải các video, hình ảnh đẹp về cảnh quan trường, lớp học, khoảnh khắc hạnh phúc, những hành vi đẹp của trẻ trên trang Website và trang fage của nhà trường tính đến thời điểm hiện tại nhà trường đã đăng tải được 112 tin bài.

- Năm học 2024-2025 đã khuyến khích các nhóm lớp lồng ghép tích hợp ứng dụng phương pháp giáo dục Steam vào thực hiện chương trình GDMN tại các nhóm lớp mỗi chủ đề từ 1-2 hoạt động

- Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp; hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN ở các nhóm, lớp. Đã xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật tham gia vào các hoạt động chung của lớp, đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật.

- Nhà trường đã chú trọng thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, thực hiện các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

- Nhà trường đã ký hợp đồng phối hợp với Trung tâm Anh ngữ English Land - công ty TNHH Gia Bảo- Học tốt Ninh Bình tổ chức thực hiện cho lớp mẫu giáo khối 4 tuổi, 5 tuổi làm quen với Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài đó là lớp 4A, 4B, 4C, 5A, 5B, 5C, 5D bảo đảm, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

Ngoài ra thực hiện sự chỉ đạo của SGD bộ phận chuyên môn đã xây dựng kế hoạch số 66/KH-MNTY ngày 28/03/2025 kế hoạch hoạt động cho trẻ MG làm quen tiếng anh năm học 2024-2025 và hướng dẫn tổ chuyên môn mẫu giáo thực hiện lồng ghép tiếng anh cho trẻ 2 buổi/tuần vào các buổi chiều từ 15/4/2025.

1.3. Công tác phát triển đội ngũ

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên có 54 đ/c (Trong đó 43 CBGVNV biên chế, 1 nhân viên HĐLĐ 111 và 10 NV hợp đồng trường).

Nhà trường đã tham mưu với lãnh đạo các cấp để định biên đủ số giáo viên/lớp theo quy định của Thông tư 06/TT-BGD-BNV. Tính đến thời điểm hiện tại tại Đội ngũ nhà trường có 54 đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên (có 43 đ/c cán bộ, giáo viên, NV trong biên chế; 1 nhân viên y tế HĐLĐ 111, 7 nhân viên nuôi dưỡng, 3 nhân viên bảo vệ hợp đồng trường

- Đảm bảo tốt chế độ chính sách cho CBGVNV và học sinh.

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn do Sở giáo dục, Phòng giáo dục và nhà trường tổ chức.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng đạo đức lối sống đã tham mưu phối hợp với BCHQS thành phố mở lớp bồi dưỡng giáo dục an ninh quốc phòng cho GVNV trong nhà trường

Thực hiện tốt các chế độ chính sách như: ốm đau, thai sản, BHXH và chế độ các ngày lễ tết cho CBGVNV toàn trường.

- Đánh giá xếp loại chất lượng viên chức và hợp đồng lao động cho 44 CBGVNV cụ thể : xếp loại HTXS NV 8 đ/c đạt 20%, xếp loại HTTNV 33 đ/c đạt 75%, xếp loại HTNV 3 đ/c đạt 6.8 %; Đánh giá xếp loại thi đua 05 đ/c đề nghị danh hiệu CSTĐCS, 35 CBGVNV đề nghị danh hiệu LĐTT, và 08 đ/c đề nghị chủ tịch UBND thành phố khen tặng có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

1.4. Về cơ sở vật chất, kết quả đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp

Nhà trường tích cực, chủ động tham mưu đề xuất UBND thành phố, UBND xã, sửa chữa ngầm dột tại các phòng học lớp 2TA, 2TB, Âm nhạc với kinh phí 98.608.000 đồng (chín tám triệu sáu trăm linh tám nghìn đồng) *Nguồn kinh phí từ ngân sách, học phí của nhà trường.* Sửa chữa hệ thống điện, nước các nhóm lớp tại các điểm trường 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) trích từ nguồn ngân sách xã chi cho giáo dục; Sửa chữa sàn vệ sinh ngầm dột, thiết bị vệ sinh bị hư hỏng, sơn tường trần các phòng vệ sinh bị bong tróc ô bản tại điểm trường Trung Tâm, trát lại tường, lợp lại tôn, lát lại nền nhà, sửa lại sà gồ, thay cửa và hệ thống điện điểm trường Trường An, sơn lại tường phòng học và nhà bếp, lợp lại mái tôn xà gồ hư hỏng, lát lại nền bị bong rộp, hệ thống điện tại điểm trường Chi Phong .

1.5. Tình hình và kết quả đầu tư bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi:

Trong năm đã thực hiện mua sắm, cấp phát bàn giao tài sản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học cho các nhóm lớp. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê tài sản các lớp học, các bộ phận theo chu kỳ đầu năm, giữa năm và cuối năm học.

+ Đã mua bổ sung thiết bị đồ chơi ở khu sân chơi cho trẻ theo độ tuổi bổ sung bàn ghế, phản ngủ, tủ đựng đồ cá nhân, giá kệ để đồ chơi cho các lớp, thiết bị hiện đại cho các nhóm lớp, thiết bị đồ dùng hiện đại phục vụ nhà bếp, bổ sung cỏ nhân tạo, đồ dùng, đồ chơi ở các lớp học, đào tạo bồi dưỡng giáo viên, tổ chức các buổi chuyên đề ... trích từ Nguồn kinh phí từ ngân sách, học phí của nhà trường với tổng kinh phí 490.670.000 đồng.

2. Đánh giá chung

2.1. Thuận lợi

Nhà trường được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đầu tư kinh phí xây dựng trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp đáp ứng được các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường luôn đoàn kết, tâm huyết với nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn, 98% cán bộ, giáo viên có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

Năm học 2024-2025 nhà trường thực hiện tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học, các chỉ tiêu đề ra đều được thực hiện theo đúng tiến độ, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tham mưu có hiệu quả, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội về việc chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi mầm non đến trường 5 tuổi đạt 100%. Duy trì tốt công tác xây dựng trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Thực hiện nghiêm túc công tác tài chính, các quy định về các khoản thu trong trường học.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBGVNV và trẻ. Triển khai tổ chức thực hiện và phát triển Chương trình GDMN đảm bảo chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến vào thực hiện chương trình GDMN.

- Tổ chức giáo dục an toàn giao thông cho trẻ trong chương trình “*Tôi yêu Việt Nam*”. Tổ chức chuyên đề trải nghiệm “ Bé với di sản Tràng An ” cấp huyện vào ngày 11/12/2024, hoạt động trải nghiệm “ Phiên chợ tết” vào 2 ngày 21-22/1/2025, và một số hoạt động văn hóa văn nghệ chào mừng kỷ niệm 50 năm giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước(30/4/1975-30/4/2025), Tổ chức hội

thi văn nghệ các nhóm lớp chào mừng ngày sinh nhật Bác 19/5, bé vui tết thiếu nhi 1/6 và tổng kết năm học.

- Có 4 giáo viên đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp mầm non huyện Hoa Lư năm học 2024-2025; 01 giáo viên đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp mầm non tỉnh Ninh Bình năm học 2024-2025;

2.2. Khó khăn

- Khu vực nhà trường được phân công điều tra và tuyển sinh rộng có nhiều núi bao bọc, nhiều dân cư sinh sống xa khu trung tâm, do vậy để tạo điều kiện cho nhân dân thuận tiện đưa con em đến trường, nhà trường có 3 điểm trường mầm non. 2 điểm trường lẻ Trường An và Chi Phong cách Trung Tâm 3-5km nên việc chỉ đạo các hoạt động chăm sóc giáo dục, quản lý giáo viên, học sinh còn gặp khó khăn nhất là việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm tập trung cho trẻ.

- Điểm trường Trung Tâm diện tích khuôn viên chật hẹp, số trẻ tập trung quá đông ảnh hưởng không nhỏ tới các hoạt động tập thể ngoài trời.

- Các điểm trường lẻ cháu ít ảnh hưởng đến việc điều động giáo viên.

- Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo đã đầy đủ danh mục ĐDDC tối thiểu theo quy định tại thông tư số 02/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định đồ dùng đồ chơi tối thiểu trong các cơ sở GDMN tuy nhiên số lượng vẫn còn thiếu so với quy định(do việc sử dụng hàng ngày của trẻ làm hư hỏng, việc kịp thời mua sắm bổ xung vẫn đang trong thời gian làm hồ sơ)

Một số phòng chức năng còn thiếu so với yêu cầu của trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia chất lượng cao như: phòng tin học, phòng tư vấn tâm lí, phòng tạo hình...Cơ sở vật chất nhà trường đã được đầu tư nhưng hầu hết ở các phòng chức năng còn thiếu các trang thiết bị hiện đại.

II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. NHIỆM VỤ CHUNG

- Nâng cao hiệu lực quản lý, đổi mới quản trị trường học hiện đại, linh hoạt, gắn với thực tiễn địa phương; xây dựng nhà trường trở thành môi trường An toàn – Hạnh phúc – Công bằng – Sáng tạo – Đoàn kết – Trách nhiệm – Hội nhập.

- Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ; nâng cao, phát triển chương trình giáo dục nhà trường đảm bảo chất lượng và chuẩn bị mọi điều kiện triển khai Chương trình GDMN mới; tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh trên ứng dụng Skissmart đối với các lớp mẫu giáo.

- Tích cực triển khai, lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chính sách phát triển GDMN; gắn nhiệm vụ vào kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội giai đoạn

2026–2030; duy trì, nâng cao phổ cập GDMN 5 tuổi và triển khai phổ cập 3–5 tuổi theo NQ 218/2025/QH15.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, môi trường, nhân lực; phát triển mạng lưới trường lớp; xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

- Đẩy mạnh huy động trẻ đến trường; nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu cấp có thẩm quyền tuyển dụng, bồi dưỡng, bố trí đủ GV theo quy định để thực hiện tốt chương trình GDMN.

- Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tạo mọi điều kiện cho tất cả trẻ em được tiếp cận giáo dục, giúp trẻ khuyết tật học hòa nhập. Thực hiện tốt các mục tiêu giáo dục địa phương tới học sinh.

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục và tuyên truyền quảng bá hình ảnh trường trên các trang website, mạng xã hội; Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

- Quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, xây dựng kế hoạch cụ thể hóa nhiệm vụ năm học gắn với điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường. Thực hiện đầy đủ đúng quy định và kịp thời các chính sách đối với học sinh, đội ngũ nhà giáo trong nhà trường.

Nhà trường tham mưu UBND phường về bố trí ngân sách, cơ sở vật chất, nguồn lực xã hội để triển khai phổ cập GDMN cho trẻ 3–5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15; đồng thời duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội, các phòng ban chuyên môn và các đoàn thể địa phương trong việc huy động nguồn lực đầu tư phát triển nhà trường; triển khai hiệu quả xã hội hóa giáo dục nhằm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, học liệu, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng – chăm sóc – giáo dục trẻ.

1.2. Đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN.

- Hiệu trưởng thực hiện nghiêm quy định quản lý nhà trường; đổi mới tư duy phương pháp quản lý hành chính sang quản trị kiến tạo, chủ động, linh hoạt;

chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp các bộ phận tăng cường kiểm tra, giám sát, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động.

Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, hỗ trợ nghiệp vụ và giám sát hoạt động của cơ sở tư thực Ban Mai trên địa bàn phụ trách của phường theo sự phân công của SGD.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm giải trình, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, bám sát Chương trình GDMN hiện hành, hướng tới Chương trình GDMN mới; lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính chủ động, sáng tạo, chú trọng rèn kỹ năng sống cho trẻ.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong quản lý, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia góp ý, xây dựng kế hoạch, giám sát việc sử dụng nguồn lực và đánh giá chất lượng hoạt động giáo dục theo thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/05/2020 của BGDĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong cơ sở giáo dục công lập; công khai minh bạch mục tiêu chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục, công tác tài chính theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT về công khai trong hoạt động trong cơ sở giáo dục.

Nhà trường thực hiện tinh giản, số hóa hồ sơ sổ sách, hạn chế tối đa việc làm dụng hồ sơ sổ sách; đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, giáo dục, kết nối với phụ huynh; đồng thời quản lý tài chính, tài sản, thu – chi đúng quy định, công khai minh bạch, tránh lạm thu.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm các quy định về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành trẻ em; chỉ đạo tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN; phân công, bố trí giáo viên, nhân viên đúng vị trí việc làm, công khai và lưu hồ sơ đầy đủ. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng, triển khai các phương án đảm bảo an ninh, an toàn trường học, phòng chống đuối nước, xâm hại, dịch bệnh, thiên tai và thực hiện nghiêm quy định về đón – trả trẻ. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh rủi ro, kỹ năng tự bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức các hoạt động hằng ngày nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả phong trào “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”. Nhà trường tiếp

tục triển khai quán triệt CBGVNV trong nhà trường thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường lựa chọn nội dung giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch phù hợp độ tuổi; chấm dứt hiện tượng bạo hành trẻ trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm hình thành cho trẻ lời nói, thái độ, hành vi đúng mực; rèn luyện thói quen ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, sinh hoạt, học tập, vui chơi; phát triển kỹ năng chào hỏi, xưng hô lễ phép, biết lắng nghe, xin phép khi phát biểu; tăng cường rèn luyện kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi.

- Lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em trong các bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

a) Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm; nước uống, nước sinh hoạt

Hiệu trưởng có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm (ATTP); phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế địa phương trong việc đảm bảo ATTP tại nhà trường. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước cha mẹ trẻ và cơ quan quản lý nhà nước về việc ký kết hợp đồng cung ứng, sử dụng thực phẩm và sản phẩm sữa trong nhà trường cụ thể như sau:

- Đối với bếp ăn bán trú: Nhà trường xây dựng và thực hiện nghiêm túc cam kết trách nhiệm trong bảo đảm ATTP; lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, sữa có đủ năng lực, uy tín, đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; thực phẩm tươi sống phải được cung cấp hằng ngày đảm bảo chất lượng và đầy đủ hồ sơ pháp lý. Thực hiện công khai thông tin về đơn vị cung ứng thực phẩm, sữa với chính quyền địa phương và cha mẹ trẻ để cùng giám sát. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức bán trú, sử dụng phần mềm NutriKiss để tính khẩu phần ăn và giám sát chặt chẽ toàn bộ quy trình từ giao nhận nguyên liệu đến chế biến, tổ chức bữa ăn, bảo đảm công khai, minh bạch và tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ.

- Nhà trường thường xuyên chủ động rà soát, đánh giá toàn diện các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ, bao gồm đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà bếp. Trên cơ sở đó, tiếp tục quan tâm đầu tư, bổ sung các thiết bị hiện đại, hỗ trợ chế biến đa dạng món ăn, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng phù hợp với độ tuổi và đảm bảo vệ sinh ATTP. Bố trí nhân viên nấu ăn căn cứ vào quy mô tổ chức bán trú, bảo đảm số lượng nhân viên phù hợp để không xảy ra tình trạng thiếu hụt gây áp lực trong chế biến, hoặc dư thừa dẫn đến lãng phí nguồn lực.

Về nước uống, nước sinh hoạt: Nhà trường ký kết với công ty cổ phần *Sunshineone Việt Nam* để bảo đảm có đủ nước uống tinh khiết, nước ấm có nhiệt

độ 35-40°C cho trẻ, hợp đồng với công ty cổ phần cấp thoát nước Ninh Bình để có nguồn nước sạch phục vụ các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

b) Đảm bảo chất lượng bữa ăn bán trú.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác nuôi dưỡng theo quy định cho trẻ ăn với mức ăn 20.000đ/trẻ/ngày Chế độ ăn: 2 bữa chính, 1 bữa phụ gồm (135ml sữa, hoặc 1 hộp sữa chua (Yakult)); chất lượng bữa ăn cho trẻ bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng, thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không dùng thực phẩm chế biến sẵn; thời gian tổ chức ăn cho trẻ không quá 30- 35 phút thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày tùy thuộc vào từng độ tuổi nhà trẻ từ 10h15 phút, mẫu giáo từ 10h30 phút .

- Thực đơn được xây dựng theo tuần, theo mùa; các món ăn của thực đơn không lặp lại, thực hiện thực đơn tuần 1 và tuần 3; tuần 2 và tuần 4; đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng, đảm bảo cân đối khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi theo quy định của. Phối hợp món ăn hợp lý, đảm bảo yêu cầu tối thiểu: Bữa chính có 5-7 loại thực phẩm, bao gồm: cơm, món mặn, món canh, hoa quả theo mùa.

Chế biến thực phẩm và chia ăn: Chế biến đúng thực đơn, đủ định lượng suất ăn hàng ngày của trẻ; có bảng chia ăn, không sử dụng thực phẩm đông lạnh để chế biến thức ăn cho trẻ. Quy trình chế biến món ăn được kiểm soát chặt chẽ được kiểm thực theo 3 bước đảm bảo VSATTP.

- Tăng cường các điều kiện đảm bảo tổ chức bữa ăn cho trẻ chú trọng việc giáo dục trẻ thói quen ăn uống lành mạnh và kỹ năng tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để theo dõi tình trạng sức khỏe và sự phát triển của trẻ .

c) Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng .

Nhà trường thực hiện đúng quy định về hồ sơ, quy trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, công tác thu chi theo quy định phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường cụ thể như:

+ Nhà trường thực hiện đúng quy định lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm (đảm bảo đúng, đủ hồ sơ; năng lực điều kiện cung ứng và chất lượng vệ sinh ATTP), chịu trách nhiệm về việc ký hợp đồng cung ứng thực phẩm và sử dụng thực phẩm tại nhà trường tuân thủ các quy định vệ sinh ATTP của cơ quan y tế, cơ quan quản lý trên địa bàn

+ Đối với đơn vị thu mua thực phẩm để cung cấp: Có đầy đủ tư cách pháp nhân đăng ký kinh doanh được phép kinh doanh lĩnh vực về thực phẩm đang cung cấp; có hợp đồng mua bán với nhà sản xuất, cơ sở giết mổ; có bản cam kết đảm bảo vệ sinh ATTP; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh ATTP.

+ Thực hiện nghiêm quy trình bếp 1 chiều, thực hiện nhiệm vụ phân công theo dây chuyền, quản lý xây dựng thực đơn, khẩu phần, hồ sơ sổ sách và thực hiện việc công khai theo quy định. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ. Thực hiện các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn, tổ chức bán trú cho trẻ tại nhà trường.

+ Thực hiện đúng, đủ hồ sơ sổ sách: Hợp đồng cung ứng thực phẩm; sổ kiểm thực 3 bước; cập nhật chứng từ tiền ăn của trẻ hàng ngày theo thực tế giao nhận (phiếu xuất kho, hóa đơn giao hàng hoặc bảng kê mua hàng có đủ chữ ký thành phần tham gia...).

+ Lưu mẫu thức ăn: Thực hiện quy trình lưu, thời gian, chế độ bảo quản trong tủ lạnh từ 0- 8°C đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ và chủ động phối hợp với Ban đại diện cha mẹ trẻ em giám sát chất lượng bữa ăn và ATTP. Nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể, phân công nhiệm vụ rõ ràng, tạo điều kiện và khuyến khích phụ huynh tham gia giám sát trực tiếp các khâu như: giao - nhận thực phẩm, sơ chế, chế biến và chia ăn hằng ngày. Thường xuyên rà soát, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ. Quy trình giao - nhận, chế biến, chia ăn và lưu mẫu thức ăn nhà trường.

- Nhà trường chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các nội dung: thực đơn, danh mục thực phẩm, đơn giá hằng ngày và bảng công khai tài chính tại từng điểm trường, tạo điều kiện để phụ huynh giám sát.

d) Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV

- Căn cứ tình hình thực tế không tổ chức nấu ăn cho CBGVNV trong nhà trường, quán triệt CBGVNV mang cơm đến trường không ăn thức ăn của trẻ, vi phạm bớt khẩu phần ăn của trẻ.

đ) Chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Phối hợp với trạm y tế Trường Yên cung cấp tranh, ảnh, pano appic treo tại góc tuyên truyền chung của nhà trường; các góc tuyên truyền của nhóm, lớp; tại phòng Y tế trao đổi thường xuyên với cha mẹ về tình hình của trẻ trong thời gian trẻ ở lớp, tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về cách chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ. Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ 61 đến 78

tháng). Phối hợp với trạm y tế phường khám sức khỏe 2 lần /năm vào thời điểm tháng đầu 9/2025 và đầu tháng 3/2026.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ CBGVNV về chăm sóc sức khỏe ban đầu, sơ cấp cứu, phòng chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm và nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe trong nhà trường.

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a. Thời gian thực hiện chương trình GDMN: Thời gian thực hiện 35 tuần (từ 09/9/2024 đến ngày 16/5/2025), mỗi tuần làm việc 5 ngày. Thời điểm nghỉ hè, lễ, tết, nghỉ học kì theo qui định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh. Ngày bắt đầu thực hiện chương trình GDMN từ 08/9/2025.

b. Tiếp tục đổi mới, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn triển khai các giải pháp, chủ động nghiên cứu điều chỉnh mục tiêu, nội dung phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với bối cảnh địa phương. Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cụ thể; chi tiết phù hợp với từng độ tuổi.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi,... Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ năm học 2025 - 2026, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... Tiếp tục triển khai các nhóm lớp mẫu giáo ứng dụng các hoạt động STEAM vào trong chương trình giáo dục trẻ thông qua các chủ đề, mỗi chủ đề lồng ghép 1-2 hoạt động khuyến khích xây dựng những dự án STEAM nhỏ thực hiện theo nội dung có liên quan đến các hoạt động giáo dục STEAM cụ thể như KPKH, thí nghiệm theo quy trình 5E và Tạo hình, trải nghiệm theo quy trình EDP cũng như hoạt động STEAM ở hoạt động góc và các hoạt động khác tùy thuộc vào điều kiện của nhóm lớp.

Kế hoạch giáo dục của các nhóm/lớp: Được cụ thể hóa, phát triển từ chương trình giáo dục nhà trường, giáo viên lựa chọn, xây dựng nội dung/hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ và tổ chức thực hiện

linh hoạt. Các lớp mẫu giáo 5-6 tuổi lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ và hoạt động khác phù hợp nội dung giáo dục; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong giáo dục hành vi đúng và đẹp thể hiện văn minh, thanh lịch. Kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp hàng tháng/tuần được công khai tại Bảng tuyên truyền của nhóm, lớp.

- Đẩy mạnh các giải pháp thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với tình hình thực tế. Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ thông qua chơi, trải nghiệm theo nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm: giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi mở; hỗ trợ, tạo cơ hội cho mọi trẻ đều được trải nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm của bản thân; tận dụng mọi không gian, vật liệu sẵn có trong thiên nhiên, cuộc sống... vào tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, kỹ năng tự phục vụ và chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích vào các chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường các hoạt động dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm sự hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, giúp trẻ phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Trong quá trình tổ chức hoạt động, cần quan sát, đánh giá thường xuyên để kịp thời điều chỉnh, bảo đảm đạt mục tiêu cuối độ tuổi, đồng thời phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu của trẻ.

- Thực hiện giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn theo đúng quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng trẻ; chủ động phát hiện sớm, can thiệp sớm nhằm hỗ trợ kịp thời cho trẻ. Tham mưu chính quyền địa phương thực hiện đầy đủ, đúng quy trình việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật nhằm bảo đảm quyền lợi cho trẻ, giáo viên và nhà trường; tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cha mẹ và cộng đồng về vai trò của giáo dục hòa nhập, tạo điều kiện để mọi trẻ em được tiếp cận môi trường chăm sóc, nuôi dưỡng và học tập công bằng, thân thiện.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật; đồng thời thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ đối với cơ sở GDMN có trẻ khuyết tật học hòa nhập, nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng cho trẻ và giáo viên.

- Tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một bảo đảm yêu cầu liên thông với Chương trình giáo dục phổ thông; tuyệt đối không dạy trước nội dung chương trình lớp Một cho trẻ mầm non; tăng cường phối hợp với gia đình và cộng đồng trong tuyên truyền, phổ biến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN, tạo nền tảng vững chắc cho trẻ vào lớp Một.

c) Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

Làm tốt công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ CBGVNV và cha mẹ trẻ về ý nghĩa của việc cho trẻ làm quen với tiếng Anh từ sớm.

- Chỉ đạo chuyên môn xây dựng mục tiêu, nội dung giáo dục cho trẻ làm quen tiếng anh trên ứng dụng Skissmart tối thiểu 02 hoạt động làm quen với tiếng Anh/tuần, mỗi hoạt động từ 25-35 phút, tùy theo độ tuổi. Giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động, không trực tiếp sửa phát âm cho trẻ. Tăng cường đầu tư phần mềm dạy học làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo.

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (phổ cập mẫu giáo) và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

Tham mưu phòng Văn hóa- xã hội phường ban hành các văn bản thành lập Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD-XMC), phân công nhiệm vụ các khu vực điều tra trên địa bàn phường.

Tiếp tục rà soát, tham mưu bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn nhằm duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Tích cực tham mưu chính quyền địa phương chuẩn bị các điều kiện về CSVC và đội ngũ để hướng tới mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo theo Nghị quyết của Quốc hội và kế hoạch của BGDĐT, của tỉnh Ninh Bình.

+ Thực hiện có hiệu quả phần mềm phổ cập - xóa mù chữ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập và quản lý thông tin, số liệu PCGD-XMC.

+ Hoàn thiện hồ sơ phổ cập, thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá công nhận lại đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi đảm bảo trung thực, khách quan. Chuẩn bị tốt các điều kiện để đón đoàn kiểm tra PCGD-XMC.

+ Thực hiện cập nhật số liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử từ quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

Tiếp tục rà soát bổ sung đội ngũ giáo viên và CSVC cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, 3,4 tuổi để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới thực hiện PCGDMN cho trẻ mẫu giáo 3,4 tuổi theo Nghị quyết của Quốc hội và kế hoạch của BGDĐT, của tỉnh Ninh Bình.

3.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

+ Tổ chức điều tra trẻ em trong độ tuổi từ 0-5 tuổi trong khu vực được phân

công, xây dựng kế hoạch thực hiện PCGD-XMC năm 2026, giao chỉ tiêu về tỉ lệ chuyên cần cho từng lớp. Tiếp tục phối hợp tốt với trường tiểu học và trường THCS thực hiện triển khai cập nhật số liệu của phần mềm chống mù chữ.

Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>). Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (trong đó có PCGDMNTNT) về Bộ GDĐT, Sở GDĐT, theo quy định.

Tiếp tục đầu tư nguồn lực đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện nhằm duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT

+ Duy trì nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, đảm bảo thực hiện vững chắc các điều kiện và tiêu chuẩn phổ cập. Phân công giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết dạy các lớp 5 tuổi (công lập 11 GV/ 5 lớp), đảm bảo 2,2 giáo viên/lớp.

+ Rà soát thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đã hỏng để mua sắm bổ sung đầy đủ cho các lớp 5 tuổi theo quy định,

+ Huy động 145/145 trẻ 5 tuổi trong khu vực được phân công điều tra đến trường, lớp, đạt 100% DSĐT. Làm tốt công tác tuyên truyền để trẻ 5 tuổi đi học đạt tỷ lệ chuyên cần từ 98% trở lên. Tăng cường đổi mới hình thức, tổ chức, chất lượng hoạt động giáo dục chuẩn bị tốt kỹ năng. Kiến thức, tâm thế cho trẻ em vào lớp Một. Cuối năm học 2024-2025 có 145/145 trẻ đạt 100% trẻ hoàn thành chương trình GDMN. Đảm bảo duy trì vững chắc và từng bước nâng cao chất lượng phổ cập, có sự liên kết, đồng bộ với các điều kiện và số liệu liên quan đến các độ tuổi dưới 5 tuổi.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Phát triển quy mô trường lớp tiếp tục tham mưu đề xuất UBND phường mở rộng khuôn viên nhà trường, xây dựng chuyển điểm trường Trung tâm vào khu quy hoạch mới (*Đường ngói- HTX Minh Hoa*) theo kế hoạch dự án đã phê duyệt tạo điều kiện tốt nhất cho người dân đưa trẻ đến trường, lớp và nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Tiếp tục tạo mọi điều kiện để nhóm trẻ tự thực phát triển bền vững thu hút trẻ để giảm áp lực cho nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyên sinh, huy động trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường đảm bảo an toàn, chính xác, công bằng, công khai đúng quy định và

thực hiện tốt công tác PCGDMNTNT trên địa bàn.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

a. Tăng cường cơ sở vật chất

Nhà trường tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương huy động nguồn lực đầu tư đảm bảo số phòng học và số trẻ /nhóm lớp theo quy định Điều lệ trường Mầm non. Đảm bảo có đủ công trình vệ sinh đạt yêu cầu, công trình nước sạch, bếp ăn một chiều, trường học có tường bao, cổng trường an toàn.

- Tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương có các chính sách nhằm thu hút nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN. Làm tốt công tác XHH giáo dục, tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư CSVN, sửa chữa các hạng mục công trình đã xuống cấp. và mua sắm trang thiết bị đồ dùng bếp ăn Phần đầu 95% bếp ăn sạch sẽ, an toàn, đảm bảo quy trình 1 chiều và có đủ dụng cụ, đồ dùng, thiết bị theo hướng hiện đại.

b) Mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Kiểm tra công tác mua sắm, cấp phát bàn giao tài sản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học cho các nhóm lớp. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê tài sản các lớp học, các bộ phận 2 lần/năm học. Có kế hoạch tu sửa, bổ sung đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, các thiết bị dạy học trong lớp; Mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, ĐDDC, phần mềm hỗ trợ cho giáo viên, CBQL trong công tác lập kế hoạch và xây dựng hồ sơ sổ sách quản lý đảm bảo chất lượng, phù hợp thực tiễn, đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Tham mưu với lãnh đạo các cấp hỗ trợ kinh phí mua sắm bổ sung thêm thiết bị đồ dùng ở các phòng chức năng, khu phát triển vận động, khu vui chơi an toàn giao thông, bổ sung các trang thiết bị ĐDDC hiện đại ở các lớp học, các phòng chức năng đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

+ Mua bổ sung thiết bị đồ chơi ở khu sân chơi cho trẻ theo độ tuổi bổ sung bàn ghế, phản ngủ, tủ đựng đồ cá nhân, giá kệ để đồ chơi cho các lớp, thiết bị hiện đại cho các nhóm lớp, thiết bị đồ dùng hiện đại phục vụ nhà bếp, bổ sung cỏ nhân tạo, đồ dùng, đồ chơi ở các lớp học, đào tạo bồi dưỡng giáo viên, tổ chức các buổi chuyên đề ... trích từ Nguồn kinh phí từ ngân sách, học phí của nhà trường.

Nhà trường thực hiện tốt việc cập nhật, thu thập bổ sung các thông tin minh chứng, làm tốt công tác duy trì chất lượng trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 sau 5 năm, quan tâm đầu tư cơ sở vật

chất nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục mầm non.

Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục đầu tư và huy động tốt các nguồn lực mua sắm bổ sung thêm các trang thiết bị và đồ dùng đồ chơi hiện đại ở các phòng học, các phòng chức năng, tu sửa một số đồ chơi ngoài trời, phân khu sân chơi cho trẻ ở các độ tuổi nhằm đáp ứng với các tiêu chí của trường MN đạt chuẩn Quốc gia chất lượng cao. Phấn đấu xây dựng môi trường giáo dục sáng-xanh-sạch-đẹp-an toàn-hạnh phúc, đảm bảo diện tích sân vườn, quy hoạch cây xanh, bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau, khu vui chơi thể chất, khu cho trẻ trải nghiệm, thực hành kỹ năng sống.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

4.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non .

Tiếp tục thực hiện công tác tham mưu bổ sung thêm 3 giáo viên bảo đảm đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/nhóm, lớp để thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định.

4.3.2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non .

** Nâng cao phẩm chất chính trị đạo đức lối sống*

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019; Kế hoạch số 20/KH-SGDĐT ngày 24/4/2019); thực hiện tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong Chương trình GDMN cho trẻ mẫu giáo. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, cách ứng xử giữa giáo viên với phụ huynh, các ứng xử trên mạng xã hội.

** Bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ*

Phát huy vai trò của tổ chuyên môn, thay đổi hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Nhà trường tổ chức các lớp bồi dưỡng cho giáo viên, nhân viên dưới mọi hình thức thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn và học tập trên mạng.

Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ. Tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn của SGD, Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến (Montesori, Steam) vào thực hiện chương trình GDMN, nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

Tăng cường khai thác nội dung quản lý trên mạng, sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu, EMIS, PMIS, hệ thống thông tin điện tử quản lý chất lượng phổ cập xóa mù chữ.

Chỉ đạo kế toán nhà trường thực hiện tốt các phần mềm: phần mềm quản lý, phần mềm kế toán MiSa, phần mềm quản lý tài sản theo quy định.

Lựa chọn triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý nhà trường như: lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú. Xây dựng kế hoạch việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý đặc biệt là triển khai việc không dùng tiền mặt trong việc thu học phí, thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí

- Ứng dụng CNTT trong chăm sóc giáo dục trẻ.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em. Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp.

Khuyến khích giáo viên soạn giáo án trên máy vi tính và khai thác các nội dung trên mạng để xây dựng giáo án điện tử. Lựa chọn nền tảng, kho học liệu số hỗ trợ thực hiện triển khai kế hoạch giáo dục theo chương trình GDMN đáp ứng các yêu cầu, hiệu quả, dễ sử dụng có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên. Đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

Xây dựng và thực hiện có hiệu quả Website, page của nhà trường. Phân công 1 đ/c Phó hiệu trưởng và 3 giáo viên phụ trách hoạt động của Website, page nhà trường. Hàng tháng cập nhật những tin tức của nhà trường đồng thời sưu tầm những tài liệu có liên quan đến GDMN để đưa lên nhằm mục đích tuyên truyền tới các bậc phụ huynh những hoạt động của nhà trường và cách chăm sóc giáo dục trẻ, các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, nhà trường, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới; đổi mới Chương trình GDMN để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng nhà trường.

Phát động thực hiện các phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

Thực hiện tự kiểm tra, rà soát điều kiện đảm bảo an toàn trong trường học; kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn đối với trẻ. Thường xuyên kiểm tra tình trạng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, cơ sở vật chất trong và ngoài lớp học, đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ cao như cầu thang, lan can, sân chơi, bể nước, hồ ga, cây xanh, hệ thống điện... nhằm bảo đảm môi trường học tập an toàn, thân thiện. Tham mưu phòng Văn hóa- xã hội tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với cơ sở nhóm, lớp độc lập tư thực Ban Mai ít nhất 1 lần/năm.

Tăng cường phối hợp liên ngành và phát huy vai trò giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc hỗ trợ nhà trường thực hiện nhiệm vụ GDMN, nhất là trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ và giám sát các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quy định.

Nhà trường chú trọng tổ chức kiểm tra định kỳ, kiểm tra chuyên đề và đột xuất đối với giáo viên; nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện quy định, quy chế chuyên môn, nề nếp trường học, tổ chức bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, bạo hành, xâm hại... Qua đó kịp thời chấn chỉnh, xử lý vi phạm và đảm bảo môi trường giáo dục an toàn tuyệt đối cho trẻ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với cán bộ quản lý nhà trường

1.1. Hiệu trưởng: (Đ/C Phạm Thị Nguyệt)

Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý các hoạt động và chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường

Cùng các đồng chí trong Ban Chi ủy, BGH, Hội đồng trường xây dựng các kế hoạch báo cáo trong năm học, chịu trách nhiệm quản lý điều hành các hoạt động chung của nhà trường. Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục trong năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng cụ thể hóa các nhiệm vụ, các chỉ tiêu lớn trong kế hoạch phát triển nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định;

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản, cơ sở vật chất của nhà trường;

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị-xã hội trong nhà trường hoạt động nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ;

Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường; quyết định khen thưởng, phê duyệt kết quả đánh giá trẻ theo các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ do bộ GD&ĐT quy định.

Phụ trách quản lý và hoàn thiện : Hồ sơ CSVC; Hồ sơ Quản lý nhà trường; Hồ sơ quy hoạch HT-PHT; Hồ sơ nhân sự CB-GV-NV; Hồ sơ Bổ nhiệm TT-TP chuyên môn các tổ.

1.2. Phó Hiệu trưởng 1: (Đ/C Nguyễn Thị Hải Yến)

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học nhà trường phối hợp Đ/c Nguyễn Thu Hường xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ nhà trường ;

Quản lý phụ trách các mảng: Chất lượng chuyên môn tổ nhà trẻ; Công tác y tế trường học; công tác nuôi dưỡng; Đánh giá xếp loại GV theo CNN và VC; Công tác Thi đua- Khen thưởng; Các hoạt động văn hóa- văn nghệ, thực hiện các chuyên đề; Công tác thanh kiểm tra.

Phụ trách hoàn thiện các hồ sơ: Hồ sơ Chi bộ Đảng; Quản lý chuyên môn; Hồ sơ phòng chống bạo lực học đường, Hồ sơ VSATTP; Hồ sơ kiểm tra nội bộ; Hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục; Hồ sơ đánh giá chuẩn HT phó HT; Chuẩn nghề nghiệp GVMN; hồ sơ thi đua- khen thưởng, đánh giá cán bộ công chức viên chức; Hồ sơ xây dựng trường học Xanh- Sạch – Đẹp- An toàn – Hạnh phúc; hồ sơ công khai, hồ sơ ban đại diện CMHS; Hồ sơ hội đồng trường; Hồ sơ phổ biến

pháp luật; Hồ sơ tiếp công dân – khiếu nại tố cáo; phần mềm Temit . Làm kế hoạch, báo cáo theo sự phân công của hiệu trưởng. Cùng Hiệu trưởng xây dựng các kế hoạch và tham mưu giúp việc cho Hiệu trưởng, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

1.3. Phó hiệu trưởng 2: (Đ/C Nguyễn Thu Hương)

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học nhà trường phối hợp đ/c Nguyễn Thị Hải Yến xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ nhà trường .Phụ trách chỉ đạo tổ chuyên môn khối Mẫu giáo xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ.

Quản lý phụ trách các mảng: Chất lượng chuyên môn tổ Mẫu giáo; Công tác PCGD-XMC; Công tác ATTH; Quản lý tài sản- cơ sở vật chất; Công tác BDTX; Công tác UDCNTT- chuyển đổi số; Các nội dung đăng tải trên cổng thông tin điện tử; page nhà trường

Phụ trách hoàn thiện các hồ sơ: Hồ sơ PCGD- XMC; hồ sơ BDTX ; Hồ sơ quản lý trẻ em (Hồ sơ tuyển sinh); Phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; Hồ sơ UDCNTT; Hồ sơ an toàn trường học; Hồ sơ hội đồng sáng kiến kinh nghiệm; Hồ sơ cơ quan văn hóa; Hồ sơ tài sản -cơ sở vật chất; Hồ sơ Dân chủ; Hồ sơ lựa chọn học liệu theo TT 47; Hồ sơ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật; Hồ sơ hội giảng, thi GVG; Các biểu mẫu thống kê, làm báo cáo theo sự phân công của Hiệu trưởng. Cùng Hiệu trưởng xây dựng các kế hoạch và tham mưu giúp việc cho hiệu trưởng; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

1.4. Các đoàn thể, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

a. Đoàn Thanh niên

Dựa vào kế hoạch phát triển nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của Chi đoàn, tham gia tích cực các hoạt động, các phong trào do nhà trường, đoàn phường phát động để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Phấn đấu và duy trì danh hiệu “Chi đoàn tiên tiến xuất sắc”.

Phối hợp với PHT thực hiện các hoạt động văn hóa- văn nghệ trong nhà trường.

b. Các tổ chuyên môn

Dựa vào kế hoạch phát triển nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm triển khai tới các tổ viên thực hiện tốt chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT quy định; Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, xếp loại viên chức, thi đua; Đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên.

c. Tổ văn phòng

Dựa vào kế hoạch phát triển nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm nhằm phục vụ cho việc thực hiện các hoạt động của nhà trường; Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường; Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường; Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên.

1.5. Trách nhiệm của giáo viên

Thực hiện nhiệm vụ được giao theo sự phân công của Hiệu trưởng (*Phụ lục 1: Phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên năm học 2025-2026 đính kèm*)

Nghiêm túc chấp hành nội quy nhà trường. Bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng của trẻ trong thời gian trẻ ở trường;

Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo chương trình giáo dục mầm non: lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đánh giá và quản lý trẻ; chịu trách nhiệm về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường; trau dồi đạo đức, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu, thương yêu trẻ, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của trẻ; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của trẻ; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ cho cha mẹ trẻ.

Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ; rèn luyện sức khỏe; học tập văn hoá; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; thực hiện các nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quy định của nhà trường, ngành nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

1.6. Trách nhiệm của nhân viên.

Thực hiện nhiệm vụ được giao theo sự phân công của Hiệu trưởng (*Phụ lục 1: Phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên năm học 2025-2026 đính kèm*)

a. Nhân viên nấu ăn:

Chế biến đúng quy trình, phân chia thức ăn theo đúng số lượng trẻ của từng lớp, đúng định mức theo từng độ tuổi và đúng thời gian qui định. Thực hiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo an toàn cho trẻ trong ăn, uống. Trung thực trong công việc, an toàn trong lao động, sử dụng tiết kiệm ga, điện, nước.

Tham gia lao động làm vườn, trồng rau sạch, cải tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, an toàn, thân thiện.

b. Nhân viên kế toán

Tham mưu cho hiệu trưởng công tác tài chính, báo cáo quyết toán tài chính theo định kỳ. Phụ trách hồ sơ nuôi dưỡng. Quyết toán, hoàn thiện chứng từ ăn của trẻ. Chịu trách nhiệm làm và nộp các báo cáo về tài sản tài chính của trường. Lập báo cáo quyết toán tài chính, các biểu mẫu công khai tài chính theo quy định. Làm các công việc khác khi được lãnh đạo phân công.

c. Nhân viên y tế, kiêm nhiệm công tác văn thư

Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế cho năm học, trình lãnh đạo phê duyệt và tổ chức thực hiện. Sơ cứu và xử lý các bệnh thông thường, quản lý tủ thuốc và dụng cụ y tế.

Thực hiện cân đo chắt biểu đồ tăng trưởng, theo dõi trẻ SDD và béo phì hàng tháng, quý. Phối hợp với trạm y tế phường tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ, quản lý hồ sơ sức khỏe của giáo viên và học sinh. Tổ chức các chương trình y tế đưa vào trường học.

Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường chỉ đạo thực hiện các yêu cầu về vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP.

Tham mưu cho lãnh đạo nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng bệnh, dịch bệnh theo lịch hoạt động của nhà trường và theo nhu cầu y tế của địa phương. Cập nhật, theo dõi và lưu trữ công văn đi đến. Làm các công việc khác khi được lãnh đạo phân công.

Quản lý và hoàn thiện hồ sơ y tế theo đúng quy định,

d. Nhân viên bảo vệ:

Bảo quản tốt tài sản của trường 24/24 giờ, không để xảy ra mất mát tài sản của nhà trường và của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đóng mở cửa lớp, cổng trường hàng ngày. Tham gia trang trí khẩu hiệu, cờ nhân các ngày lễ, các hội thi. Thực hiện tốt trực đêm tại trường.

2. Kế hoạch thực hiện theo tháng

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	1. Tổ chức Khai giảng năm học mới 5/9/2025, thực hiện chương trình giáo dục bắt đầu từ ngày 8/9/2025 theo đúng Quyết định số 426 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của		

Tháng 9/2025	Chủ tịch Ủy Ban nhân dân tỉnh Ninh Bình Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;		
	2. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.		
	3. Chỉ đạo các bộ phận xây dựng kế hoạch hoạt động và hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách đầu năm học .		
	4. Chỉ đạo Y tế tổ chức cân đo, và phối hợp với trạm y tế khám sức khỏe, lập biểu đồ cho trẻ đầu năm học (Quý III/2025)		
	5. Chỉ đạo các lớp ổn định và duy trì sỹ số trẻ. Tập trung nâng cao chất lượng CSGD.		
	6. Hoàn thành các thống kê báo cáo đầu năm học 2025-2026		
	7. Chỉ đạo chuyên môn tổ chức sinh hoạt và thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch.		
	8. Bồi dưỡng kiến thức VSATTP, quy trình chế biến, phục vụ chăm sóc trẻ và cấp giấy xác nhận kiến thức cho NV nuôi dưỡng		
	9. Cử CBGVNV tham dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức đảm bảo đúng đủ thành phần.		
Tháng 10/2025	1. Chỉ đạo các lớp ổn định và duy trì sỹ số trẻ. Tập trung nâng cao chất lượng CSGD.		
	2. Tổ chức chương trình “ Vui tết trung thu” năm 2025 cho trẻ.		
	3. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tháng 10. Duyệt hồ sơ sổ sách các nhóm lớp		
	4. Tham dự các lớp tập huấn do SGD tổ chức.		
	5. Tổ chức hội thi GVG trường, thi đua lập thành tích chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11		
	6. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
	7. Chỉ đạo chuyên môn tổ chức sinh hoạt và thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch		
	8. Hoàn thiện hồ sơ tự kiểm tra công tác PCGD-XMC.		

	9. Kiểm tra đánh giá thực hiện chương trình, công tác bán trú, công tác vệ sinh môi trường trong ngoài lớp.		
Tháng 11/2025	1. Tập trung nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ.		
	2. Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GVMN cốt cán các cấp.		
	3. Tổ chức kỷ niệm 20/11		
	4. Duyệt hồ sơ giáo án nhóm, lớp công lập và tư thục		
	5. Tổ chức chung kết hội thi GVG trường xong trước ngày 20/11.		
	6. Chỉ đạo chuyên môn tổ chức sinh hoạt và thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch		
	7. Kiểm tra đột xuất bộ phận dinh dưỡng, giáo viên nhóm lớp		
	8. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
Tháng 12/2025	1. Tiếp tục duy trì nề nếp các hoạt động, duy trì sỹ số các nhóm lớp.		
	2. Chỉ đạo bộ phận Y tế tổ chức cân đo cho trẻ đợt 2 trong năm (Quý IV/2024), phòng chống rét cho trẻ.		
	3. Tiếp tục chỉ đạo các nhóm lớp trang trí lớp học theo chủ đề, tạo môi trường cho trẻ hoạt động.		
	4. Chỉ đạo chuyên môn tổ chức sinh hoạt và thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch		
	5. Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GVMN cốt cán các cấp.		
	6. Kiểm tra nội bộ		
	7. Ký duyệt hồ sơ giáo án theo quy định		
	1. Chỉ đạo điều tra bổ sung trẻ sinh năm 2025. Tổng hợp số trẻ sinh từ năm 2020- 2025		
	2. Sơ kết học kỳ I. Rà soát, bổ xung điều chỉnh kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho học kỳ II.		

Tháng 1/2026	3. Hoàn chỉnh thông kê báo cáo học kỳ 1		
	4. Tham gia các lớp tập huấn của các cấp		
	5. Chỉ đạo chuyên môn tổ chức sinh hoạt và thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch		
	6. Kiểm tra nội bộ		
Tháng 2/2026	1. Chỉ đạo các nhóm, lớp tập trung ôn định nề nếp sau tết, động viên trẻ đi học đều sau thời gian nghỉ tết		
	3. Tổ chức lễ hội “ Vui đón xuân sang”. Tổ chức các HĐ cho trẻ đón tết nguyên đán vui vẻ, an toàn.		
	2. Chỉ đạo các lớp vệ sinh, sắp xếp đồ dùng đồ chơi các góc gọn gàng, trang trí nhóm lớp nổi bật chủ đề.		
	3. Chỉ đạo Y tế và GV tuyên truyền với phụ huynh về công tác phòng bệnh cho trẻ khi thời tiết chuyển mùa.		
	4. Sơ kết công tác chuyên môn học kỳ I		
	5. Kiểm tra đột xuất hoạt động tổ chức ăn cho trẻ tại các nhóm lớp.		
Tháng 3/2026	6. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
	1. Phát động phong trào giờ dạy giỏi chào mừng ngày 8/3. Tổ chức ngày “ Hội vui của cô và mẹ”.		
	2. Kiểm tra hoạt động nề nếp vệ sinh, nề nếp lễ giáo, hành vi văn minh lịch sự của trẻ. - Tuyên truyền phòng một số bệnh mùa hè cho trẻ.		
	3. Tham gia các lớp tập huấn của SGD		
	4. Tổ chức cân đo, khám sức khỏe đợt 3 trong năm học (Quý I/2026).		
	5. Chỉ đạo chuyên môn tổ chức sinh hoạt và thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch		
Tháng 4/2026	6. Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch		
	1. Duy trì và nâng cao chất lượng CSGD trẻ		
	2. Tự kiểm tra rà soát các tiêu chí an toàn trường học		

	3. Thực hiện khảo sát đánh giá trẻ theo chuẩn các lĩnh vực phát triển. Khảo sát chữ cái, chữ số với trẻ 5T.		
	4. Cử CB, GV tham dự chuyên đề		
	5. Phối hợp với trường tiểu học thống kê trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 năm học 2025- 2026.		
	6. Chỉ đạo chuyên môn tổ chức sinh hoạt và thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch		
	7. Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện các hoạt động chào mừng kỷ niệm 30/4		
Tháng 5/2026	1. Rà soát kết quả trẻ hoàn thành chương trình		
	2. Đánh giá trẻ cuối độ tuổi		
	3. Hoàn thành toàn bộ hồ sơ của trẻ 5 tuổi để bàn giao cho phụ huynh		
	4. Tổ chức ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6 và lễ ra trường cho trẻ em 5T		
	5. Thực hiện đánh giá công tác BDTX, đánh giá xếp loại GVMN, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Hiệu phó năm học 2025- 2026.		
	6. Bàn giao trẻ 5 tuổi lên tiểu học.		
	8. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra nội bộ trường học		
	7. Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm sau khi thực hiện tất cả các chuyên đề, tổng kết thi đua, hoàn thiện các loại báo cáo chuyên môn.		
8. Xây dựng Kế hoạch BDTX cho CBQL, GVMN năm học 2026- 2027.			
Tháng 6/2026	1. Thực hiện chế độ nghỉ hè cho GV, học sinh		
	2. Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ khi phụ huynh có nhu cầu.		
	3. Xây dựng, triển khai phân công CBGVNV trực hè, phòng chống lụt bão.		
Tháng 7/2026	1. Thực hiện chế độ nghỉ hè cho GV, học sinh		
	2. Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ khi phụ huynh có nhu cầu.		
	3. Chỉ đạo cử CBGV tham gia các lớp bồi dưỡng do SGD tổ chức		
	4. Phân công CBGVNV trực hè, phòng chống lụt bão		

Tháng 8/2026	1. Chuẩn bị các điều kiện cho trẻ tựu trường, và khai giảng năm học 2026-2027		
	2. Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trước ngày tựu trường khi phụ huynh có nhu cầu.		
	3. Chỉ đạo cử CBGV tham gia các lớp bồi dưỡng do SGD tổ chức		

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Trường Yên; đề nghị các đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT, phòng VH-XH phường (để b/c);
- Ban giám hiệu trường (để chỉ đạo);
- CBGVNV (để t/h);
- Lưu VT.



Phạm Thị Nguyệt